

Số: 1220 /KSBT-DVTTYT
V/v yêu cầu báo giá thiết bị dây chuyên lạnh
trong tiêm chủng mở rộng, nguồn kinh phí sự
nghiệp năm 2024

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: Các công ty, doanh nghiệp có năng lực.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu Thiết bị dây chuyên lạnh trong tiêm chủng mở rộng, nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2024. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế kính đề nghị quý công ty có khả năng thực hiện báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế.**

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Lê Đức Hy

SĐT: 0914114342

Chức vụ: Viên chức phòng Tổ chức – Hành chính

Email: Idh22huecity4@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế**; địa chỉ: 10-12 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00 ngày 29 tháng 08 năm 2024 đến trước 8h ngày 09 tháng 9 năm 2024.

Báo giá được niêm phong kỹ và bên ngoài ghi rõ các nội dung sau:

- **Không mở phong bì trước 8h ngày 09/09/2024**

- **“Báo giá Thiết bị dây chuyên lạnh trong tiêm chủng mở rộng nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2024”**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 09 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: (Phụ lục đính kèm) Báo giá phải bao gồm tất cả thuế, phí, lệ phí và các dịch vụ liên quan.

2. Địa điểm cung cấp:

- Tên đơn vị: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế**

- Địa chỉ: **10-12 Nguyễn Văn Cừ, Phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.**

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kí hợp đồng./.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu VT, KH-TC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Xuân Vũ

PHỤ LỤC
THIẾT BỊ DÂY CHUYỀN LẠNH TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG
NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NĂM 2024
(Đính kèm công văn số 1220/KSBT-DVTTYT ngày 29/08/2024)

TT	Tên vật tư hoặc hàng hóa thông thường	ĐVT	Tiêu chuẩn, đặc tính kỹ thuật đưa ra	Số lượng
1.	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi áp dụng tiêu biểu: Các đơn vị Y tế dự phòng, trung tâm tiêm chủng, phòng khám, dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin - Kích thước: <ul style="list-style-type: none"> Chiều dài: 165mm Chiều rộng: 25mm Chiều dày: 10mm - Thang đo nhiệt độ Celsius (°C): <ul style="list-style-type: none"> Giới hạn trên: +50°C Giới hạn dưới: - 30°C Độ chính xác: ± 1°C 	310
2.	Thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge-tag)	Cái	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả: Thiết bị theo dõi nhiệt độ điện tử có cổng USB - Kích thước bên ngoài(LxWxH): 128x75x19mm - Kích thước màn hình: 95x27mm - Trọng lượng: 107g - Điều kiện lưu giữ(chưa kích hoạt): 0°C đến +30°C / +32°F đến +86°F - Nhiệt độ hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Cảm biến trong -25°C đến +55°C / -13°F đến +131°F + Cảm biến ngoài -40°C đến +60°C / -40°F đến +140°F - Dải nhiệt có thể hiển thị: Cảm biến trong: -10°C đến +55°C / +14°F đến +131°F - Khoảng nhiệt độ cảnh báo: <ul style="list-style-type: none"> + Cảm biến trong: -20°C đến +50°C, độ phân giải 0.1°C; -4°F đến +122°F + Cảm biến ngoài: -35°C đến +55°C, độ phân giải 0.1°C; -31°F đến +131°F - Độ chính xác của nhiệt độ đo: <ul style="list-style-type: none"> + Cảm biến trong: <ul style="list-style-type: none"> +/- 0.8°C khi -25°C đến -10°C +/- 1.44°F khi -13°F đến +14°F +/- 0.5°C khi -10°C đến +40°C +/- 0.9°F khi +14°F đến +104°F +/- 0.8°C khi +40°C đến +55°C +/- 1.44°F khi +104°F đến +131°F + Cảm biến ngoài: <ul style="list-style-type: none"> +/- 0.8°C khi -40°C đến -30°C +/- 1.44°F khi -40°F đến -22°F +/- 0.5°C khi -30°C đến +40°C +/- 0.9°F khi -22°F đến +104°F +/- 0.8°C khi +40°C đến +60°C +/- 1.44°F khi +104°F đến +140°F - Giới hạn cảnh báo và báo động: 2 chương trình giới hạn cảnh báo và báo động độc lập (1 giới hạn cảnh báo trên và 1 giới hạn cảnh báo dưới) 	26

TT	Tên vật tư hoặc hàng hóa thông thường	ĐVT	Tiêu chuẩn, đặc tính kỹ thuật đưa ra	Số lượng
			<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian báo động cảnh báo: 1 phút đến 23 giờ 59 phút - Kiểu báo động: Hình ảnh - Sai số phép đo thời gian: +/-30 phút / năm - Hiệu chuẩn: Mỗi cảm biến, thiết bị đã được hiệu chuẩn tại nhà máy theo tiêu chuẩn - Không gian bộ nhớ: 30 ngày lưu giữ trên màn hình; Độ dài file báo cáo PDF có thể cài đặt tại nhà máy: 30 hoặc 60 ngày - Pin: Pin Lithium không thay thế - Lớp bảo vệ: IP 64 - Mã code 2D trên nhãn dán: Mã QR code - Thời gian hoạt động: Lên tới 5.5 năm (0.5 năm lưu giữ và 5 năm sử dụng) - Bảo hành: 1 năm - Thao tác: Không thể thao tác thay đổi chỉ số, chỉ cài đặt lại hoặc tắt tránh bị thao đúng điều chỉnh dữ liệu. - Định dạng tập tin gốc: PDF/ASCII - Phần mềm xác thực tập tin PDF/ASCII Berlinger verifier Web: www.berlinger.com/verifier - Tiêu chuẩn: CE, EMC, Tiêu chuẩn ROHS, REACH, PQS - Có đầu dò 	

Tổng cộng: 02 mục